TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2024/HS-ST
Ngày: 25 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thái

Bà Nguyễn Thị Nhung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số 19/2024/HSST-QĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Kỳ L**; tên gọi khác: Lý Sẩu L; sinh năm 1981 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố 03, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Lý Thế Kh (Đã chết) và bà Lưu Chúc Ph; Chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/6/2003, bị Toà án nhân dân thị xã Lai Châu xử phạt tiền 1.500.000 đồng về tội "Gây rối trật tự công cộng". Ngày 27/02/2004, bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Ngày 02/3/2016, bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án trên, đến nay đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2023 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/12/2023 Lý Kỳ L thuê xe ôm của người không quen biết đi xuống bản N, xã Th, huyện Điện Biên rồi đi bộ một mình vào trong bản gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết được 01 túi nilon có quấn bằng băng dính y tế bên ngoài, bên trong túi có chứa 20 viên Hồng phiến và một túi nilon có các cục ma tuý đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, L vào bụi cây ven đường sử dụng hết 04 viên Hồng phiến và một ít ma tuý đá bằng hình thức đốt hút. Số ma túy còn lại L gói lại như ban đầu, dùng băng dính y tế dán gói ma túy vào lòng bàn chân trái, thuê xe ôm về nhà sinh hoạt cho đến khoảng 23 giờ cùng ngày L nhờ bạn là Phạm Việt B chở L đến phường N1 chơi. Hồi 23 giờ 30 phút cùng ngày khi B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 989.18 chở L đi đến khu vực tổ 2, phường M, thành phố Điện Biên Phủ thì bị tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ bắt quả tang thu giữ 01 gói được quấn bằng băng dính y tế, tiếp đến là một túi nilon màu trắng, bên trong chứa 16 viên Hồng phiến (Methamphetamine) có khối lượng 1,6 gam và 01 gói bằng nilon màu trắng chứa các cục ma tuý đá (Methamphetamine) có khối lượng 0,06 gam cùng 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1-989.18 và 01 chìa khoá xe.

Chiếc xe mô tô bị cáo khai là mượn của anh Nguyễn Ngọc Tuấn, địa chỉ tổ 01, phường M, thành phố Điện Biên Phủ. Anh Tuấn không biết bị cáo dùng xe làm Ph tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và chìa khoá xe cho anh Tuấn theo Quyết định xử lý vật chứng số 352 ngày 01/3/2024.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 13/12/2023 đã xác định: khối lượng vật chứng thu giữ ký hiệu M1 là 1,6 gam; khối lượng vật chứng thu giữ ký hiệu M2 là 0,06 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 24/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật chứng ký hiệu M1 có khối lượng 1,6 gam; M2 là 0,06 gam; tổng khối lượng là 1,66 gam; là chất ma tuý: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định M1 có khối lượng 1,06 gam và hoàn lại đối tượng giám định M2 là 0,04 gam theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 49/CT-VKSTPĐBP ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn

lại tịch thu để tiêu hủy. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 12/12/2023, tại khu vực tổ 02, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lý Kỳ L có hành vi cất giấu trái phép trên người 1,66 gam Methamphetamine, mục đích để bản thân sử dụng, bị cáo đã sử dụng một phần sau đó đang trên đường đến nhà bạn chơi thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng còn lại. Hành vi của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng được cân xác định khối lượng là 1,66 gam; kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Từ những căn cứ trên đủ cơ sở xác định: hành vi tàng trữ 1,66 gam Methamphetamine trên người của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma tuý trái phép. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật, song vì nhu cầu của bản thân đã cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Về nhân thân: Ngày 10/6/2003, bị Toà án nhân dân thị xã Lai Châu xử phạt tiền 1.500.000 đồng về tội "Gây rối trật tự công cộng". Ngày 27/02/2004, bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Ngày 02/3/2016, bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án trên, đến nay đã được xoá án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị pháp luật điều chỉnh nhưng không lấy đó là bài học mà lại cố ý phạm tội nên phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương bảo vệ an ninh tổ quốc nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã một thời gian để giáo dục cải tạo, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thì bị cáo thu nhập không ổn định, cũng không còn tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng là 1,1 gam Methamphetamine (vật chứng còn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần phải tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. 02 túi nilon màu trắng và 01 đoạn băng dính y tế là vật để gói, đựng ma tuý không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, biển kiểm soát biển kiểm soát 27B1-989.18 cùng 01 chìa khoá xe đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc Tuấn theo đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS nên HĐXX chấp nhận.

Phạm Việt B không biết việc L cất giấu ma tuý; L khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo **Lý Kỳ L, tên gọi khác: Lý Sẩu L**, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lý Kỳ L, tên gọi khác: Lý Sẩu L** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 13/12/2023).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,1 gam Methamphetamine (là vật chứng còn lại sau khi giám định); 02 (hai) túi nilon màu trắng; 01 (một) mảnh băng dính y tế màu trắng. (*Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08 tháng 4 năm 2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

Chấp nhận việc trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ - trắng, BKS 27B1-989.18, số khung: RLHKC3716KY031788, số máy: KC34E1064787, là xe cũ đã qua sử dụng cùng 01 chìa khoá xe của Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc Tuấn theo Quyết định xử lý vật chứng số 352 ngày 01/3/2024.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/6/2024).

Nơi nhận:
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà